

QUYẾT ĐỊNH

Duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Đầu tư sửa chữa, cải tạo các hạng mục tại di tích Khu ủy miền Đông Nam bộ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;
Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 452/BC-SKHĐT ngày 13/7/2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Đầu tư sửa chữa, cải tạo các hạng mục tại di tích Khu ủy miền Đông Nam bộ, với nội dung chi tiết theo phụ lục 01, 02 đính kèm.

Điều 2. Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định và lưu ý:

- Rà soát điều chỉnh dự toán xây dựng (phần thiết bị của thuộc gói thầu số 01) để tổ chức điều chỉnh theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Căn cứ vào kế hoạch bố trí vốn để có tiến độ tổ chức lựa chọn nhà thầu phù hợp, khi ký hợp đồng với nhà thầu có thỏa thuận rõ, tránh việc nhà thầu thắc mắc yêu cầu bổ sung kế hoạch vốn.

- Chủ đầu tư quản lý đầu tư xây dựng công trình theo quy định.

Điều 3. Giao Sở Tài chính cân đối, bố trí vốn cho dự án trong kỳ điều chỉnh kế hoạch vốn trong 6 tháng cuối năm 2020 để đảm bảo kinh phí triển khai thực hiện dự án.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính;

Giám đốc Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quốc Hùng

PHỤ LỤC 01 KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 01 (xây dựng và thiết bị): Sửa chữa, cải tạo các hạng mục tại di tích Khu ủy miền Đông Nam bộ, nội dung công việc cụ thể theo Quyết định số 1658/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 của UBND tỉnh và phụ lục 02 đính kèm.	7.017.347.000 (Bảy tỷ, không trăm mười bảy triệu, ba trăm bốn mươi bảy nghìn đồng chẵn). Trong đó, chi phí xây dựng 4.515.352.000 đồng, chi phí thiết bị: 2.501.995.000 đồng.	Ngân sách tỉnh (nguồn hành chính sự nghiệp)	Đấu thầu rộng rãi qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III năm 2020	Trộn gói	Tối đa 150 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
2	Gói thầu số 02 (tư vấn): Lập hồ sơ mời thầu (E-HSMT) và đánh giá hồ sơ dự thầu (E-HSDT) gói thầu số 01.	28.688.000 (Hai mươi tám triệu, sáu trăm tám mươi tám nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh (nguồn hành chính sự nghiệp)	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2020	Trộn gói	Tối đa 60 ngày (tổng các công việc, trong đó thời gian đánh giá E-HSDT 25 ngày) kể từ ngày ký hợp đồng.

3	Gói thầu số 03 (tư vấn): Thẩm hồ sơ hồ sơ mời thầu (E-HSMT) và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 01.	7.017.000 (Bảy triệu, không trăm mười bảy nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh (nguồn hành chính sự nghiệp)	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2020	Trọn gói	Tối đa 10 ngày cho mỗi loại công việc kể từ ngày ký hợp đồng
4	Gói thầu số 04 (tư vấn): Thẩm định giá thiết bị gói thầu số 01.	13.000.000 (Mười ba triệu đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh (nguồn hành chính sự nghiệp)	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2020	Trọn gói	Tối đa 20 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
5	Gói thầu số 05 (tư vấn): Giám sát việc thực hiện gói thầu số 01	169.446.000 (Một trăm sáu mươi chín triệu, bốn trăm bốn mươi sáu nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh (nguồn hành chính sự nghiệp)	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2020	Trọn gói	Tối đa 150 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
Tổng giá trị các gói thầu		7.235.498.000 đồng (Bảy tỷ, hai trăm ba mươi lăm triệu, bốn trăm chín mươi tám nghìn đồng chẵn).						

PHỤ LỤC 02 KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai).

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng	Thành tiền sau thuế
Gói thầu số 01 (xây dựng và thiết bị): Sửa chữa, cải tạo các hạng mục tại di tích Khu ủy miền Đông Nam bộ				
A	Chi phí xây dựng			4.515.352.000
B	Chi phí thiết bị			2.501.995.000
I	Phần đai vách và hình ảnh			
1	Gối đỡ + sơn dầu màu trắng	cái	13	65.000.000
2	Hình ảnh trưng bày (Xử lý ảnh, in PP, bồi ảnh vào khung formex 30x50 cm)	Tấm	350	122.500.000
3	Vách kính cường lực dày 10mm khung thép treo ảnh 2 mặt, kích thước 1,5m x2,2m, mỗi mặt dán 6 ảnh	Vách	18	108.000.000
4	Vách kính 8mm cường lực khung thép, dán ảnh trưng bày 1 mặt dán 6 ảnh , kích thước 1,5mx2,2m	Vách	8	28.000.000
II	Phòng chiếu phim và chiếu sáng trang trí khu trưng bày			
1	Ghế bằng đá granite rộng 50cm, dày 10cm, dài 2m7	Bộ	10	40.000.000
2	Hệ thống âm thanh thuyết minh (loa, thiết bị phát âm thanh)	hệ thống	1	30.000.000
3	Chiếu sáng các vị trí trưng bày và không gian chung (Tủ điện, hệ thống dây dẫn, đèn ray, đèn downlight, đèn chiếu sáng sự cố,...)	hệ thống	1	90.000.000
III	Phụ kiện trưng bày			
1	Bảng tên sơn lên kính dày 8mm có khung nhôm vân gỗ, chú thích các mảng trưng bày	Bảng	6	9.000.000

2	Bảng lời giới thiệu di tích ép 2 lớp kính 5mm khung nhôm	Bảng	6	3.600.000
3	Tủ trưng bày hiện vật khung sắt, kích thước theo bản vẽ: ốp gỗ nhựa, cửa kính dày 8mm cường lực, cao 2m5.	cái	13	117.000.000
IV	Làm mới sa bàn			
1	Sa bàn di tích Khu ủy miền Đông Nam bộ tái hiện khung cảnh di tích, kích thước 3x4x0.8m (chất liệu chính sa bàn: composit, nhựa, gỗ, epoxy, hệ thống điện chiếu sáng minh họa theo thuyết minh,...)	Hm	1	355.000.000
2	Phim tư liệu phục vụ thuyết minh cho sa bàn. (6-12 phút)	Hm	1	165.000.000
3	Màn hình LCD 65" trình chiếu phim tư liệu thuyết minh	Hm	1	30.000.000
4	Vách trang trí bằng thanh gỗ nhựa, khung sắt sau phòng chiếu phim thoáng, cao đến 3, và vách treo màn hình cao 3m	m	11,6	46.400.000
5	Mô hình 3 D về hệ thống địa đạo di tích, kích thước: 2x2x0.8m chất liệu chính sa bàn: composit, nhựa, gỗ, epoxy, hệ thống điện chiếu sáng minh họa theo thuyết minh,...)	Hm	1	45.000.000
V	HỆ THỐNG MÁY LẠNH			
1	Máy điều hòa không khí treo tường 18.000 BTU/h (2HP)	Bộ	4	60.000.000
2	Máy điều hòa không khí âm trần 36.000 BTU/h (4HP)	Bộ	10	400.000.000
VI	HỆ THỐNG CHỐNG SÉT, PCCC			
1	Máy bơm chữa cháy động cơ diesel; Q30m ³ /h; H=40m;	Bộ	1	200.000.000
2	Máy bơm chữa cháy động cơ điện 20HP; Q30m ³ /h; H=40m;	Bộ	1	78.000.000
3	Kim thu sét ESE Rp=30m	Bộ	1	10.000.000

4	Tiêu lệnh + nội quy PCCC	Cái	4	800.000
5	Bình chữa cháy CO2 MT5 - 2kg	Cái	4	2.600.000
6	Bình chữa cháy bột MFZ4 - 4kg	Cái	4	2.200.000
7	Máy phát điện - công suất: 50 KW	Cái	1	250.000.000
8	Trung tâm báo cháy 3: 5zone+màn hình hiển thị báo cháy	Bộ	1	11.227.273
9	Tủ đựng vòi chữa cháy 600x400x200 (bao gồm 01 cuộn vòi D50 dài 20m, Van góc D50, 01 lăng phun chữa cháy, ngàm cứu hỏa)	Bộ	3	5.214.000
VII	Chi phí thiết bị trước thuế			2.274.541.273
VIII	VAT 10%			227.454.127
	Tổng cộng (A+B)			7.017.347.000

